

# Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở các trường mầm non trong bối cảnh hiện nay

**Nguyễn Thị Nhung**

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương  
387 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy,  
Hà Nội, Việt Nam  
Email: nhungbg1980@gmail.com

**TÓM TẮT:** Bài viết làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở trường mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, bao gồm: những khái niệm có liên quan và nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi và công tác quản lý, các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động này trong bối cảnh hiện nay.

**TỪ KHÓA:** Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, trẻ mẫu giáo bé, quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo bé ở trường mầm non.

→ Nhận bài 10/4/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 25/7/2021 → Duyệt đăng 25/10/2021.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) mầm non (MN) là bậc học đầu tiên trong hệ thống GD quốc dân, là nền tảng đầu tiên của ngành GD và Đào tạo (GD&ĐT). Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MN, đặc biệt là trẻ ở độ tuổi 3-4 tuổi là công việc quan trọng, cần thiết để trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh cả về trí tuệ, nhận thức, sức khỏe, tạo cơ sở vững chắc cho trẻ tham gia các hoạt động xã hội trong tương lai. Thực tiễn GD hiện nay cho thấy, công tác này còn ít được quan tâm, nghiên cứu cả trên bình diện lý luận cũng như trên thực tiễn. Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT hiện nay, việc nghiên cứu về quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi trong trường MN là một nội dung cần được nghiên cứu có hệ thống, để xác định rõ các nội dung trong quản lý hoạt động này, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở trường mầm non và yêu cầu đổi mới hiện nay

Việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nói chung và trẻ 3 - 4 tuổi nói riêng trong trường MN được tiến hành thông qua các hoạt động theo quy định của Chương trình GD MN. Ba hoạt động chính của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi trong trường MN là: chăm sóc dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe và hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng (Kiến thức về chế độ dinh dưỡng cho trẻ 3-4 tuổi, chăm sóc giấc ngủ, chăm sóc vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn...).

Theo thông tư 51/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GD MN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-

BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã đưa ra những hướng dẫn cụ thể trong việc chăm sóc, GD trẻ, trong đó có các yêu cầu về phân phối thời gian, tổ chức thực hiện chế độ sinh hoạt theo từng độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện của cơ sở GD MN. Trong bài viết này, chúng tôi tiếp cận hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong trường MN theo quy định tại Chương trình GD MN. Như vậy, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi bao gồm: chăm sóc dinh dưỡng, chăm sóc giấc ngủ, chăm sóc vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn [1]. Để thực hiện tốt các nội dung này, hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo bé (MGB) trong MN cần quan tâm đến hai yếu tố chính là nội dung và hình thức chăm sóc, nuôi dưỡng.

*a. Nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi trong trường MN*

- Chăm sóc, rèn luyện thể chất: Rèn cho trẻ biết kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn; Rèn cho trẻ biết kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ; Rèn cho trẻ biết phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng khi vận động; Rèn cho trẻ biết thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn và dẻo dai của cơ thể.

- Chăm sóc vệ sinh, dinh dưỡng: Rèn cho trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng...

- Chăm sóc sức khỏe tâm lý: Rèn cho trẻ tạo mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn...

- Chăm sóc sức khỏe học đường, phòng tránh bệnh tật: Tổ chức cân, đo, vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; Phòng tránh dịch bệnh theo mùa cho trẻ; Phòng tránh các bệnh học đường; Tổ chức thực hiện các chương trình y tế học đường.

- Các nội dung có liên quan đến nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng:

Công tác xây dựng kế hoạch và tham mưu: Xây dựng kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MGB theo năm học,

theo chủ đề, theo tuần, theo ngày; Tham mưu với ban giám hiệu về đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức các chuyên đề; Tham mưu với bộ phận dinh dưỡng về chế độ ăn, thay đổi thực đơn cho trẻ, chế độ ăn cho trẻ mới ốm dậy, trẻ thừa cân béo phì, trẻ suy dinh dưỡng; Tham mưu với cán bộ y tế về công tác chăm sóc sức khỏe, phòng tránh bệnh tật cho trẻ.

Công tác phối hợp với gia đình trẻ: Tuyên truyền với phụ huynh về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; Trao đổi, tư vấn với phụ huynh để phối hợp thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

Công tác kiểm tra, đánh giá: Tự đánh giá về phân công công tác tổ chức thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng trẻ MGB của giáo viên (GV); Kiểm tra, đánh giá kết quả trên trẻ.

Hồ sơ theo dõi của GV, của trẻ.

*b. Hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi*

Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi được thực hiện với các hình thức tổ chức cụ thể như sau: Xây dựng thực đơn thay đổi phù hợp (Theo mùa, theo độ tuổi, theo tình trạng sức khỏe của trẻ, theo thực tế địa phương...); Tổ chức nấu ăn; Tổ chức hoạt động ăn, ngủ; Tổ chức hoạt động lao động; Tổ chức hoạt động chơi; Tổ chức hoạt động tham quan, dã ngoại; Tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ; Tổ chức hoạt động cân, đo, vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ; Tổ chức sinh nhật cho trẻ; Tổ chức các hội thi; Tổ chức các chuyên đề; Tổ chức hoạt động với đồ vật thông qua các chủ đề học tập; Khám phá các hiện tượng tự nhiên, xã hội.

## **2.2. Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở trường mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay**

### **2.2.1. Nội dung quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở trường mầm non**

Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi ở trường MN là những tác động có mục đích của chủ thể quản lý nhà trường (hiệu trưởng trường MN) tới hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi, thực hiện mục tiêu GD toàn diện trẻ MN. Đồng thời, đảm bảo an toàn cho trẻ, tạo sự tin tưởng của xã hội, cha mẹ học sinh về nhà trường MN, giúp hiệu trưởng huy động được các nguồn lực thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi một cách hiệu quả.

Trong bài viết, chúng tôi tiếp cận khái niệm quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi ở trường MN trên cơ sở quy định về chức năng, nhiệm vụ của trường MN, người hiệu trưởng trường MN và các chức năng quản lý GD: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MN.

Việc quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường MN bao gồm các nội dung chính như sau:

*a. Lập kế hoạch quản lý công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MN*

Công tác lập kế hoạch (Kế hoạch hóa) là một chức năng quan trọng trong công tác quản lý trường MN nói chung và quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nói riêng. Quản lý bằng kế hoạch là cách quản lý khoa học, giúp hiệu trưởng chủ động tiến hành công việc, hướng mọi hoạt động của nhà trường vào việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Kế hoạch còn là căn cứ để kiểm tra, đánh giá của cấp trên và tự kiểm tra, đánh giá của nhà trường về kết quả thực hiện chương trình năm học.

Kế hoạch quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trường MN cần đảm bảo các nội dung cơ bản: Xác định mục tiêu (Làm gì - What?): Chăm sóc, nuôi dưỡng tất cả các trẻ thuộc phạm vi quản lý của nhà trường,...; Xác định nội dung (Ai làm - Who?): Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ theo độ tuổi, nhóm lớp, đảm bảo công khai, có hiệu quả trong công tác quản lý trẻ; Lựa chọn phương thức (Làm như thế nào - How?): Thực hiện theo đúng quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Nêu rõ các nguồn hỗ trợ, phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo hiệu quả; Thời gian (Khi nào làm - When?): Phân công thời gian cụ thể, rõ ràng, có lịch kèm theo; Địa điểm (Làm ở đâu - Where?): Các đơn vị trong nhà trường, các GV tiến hành chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường, lớp.

Trong kế hoạch cần đảm bảo rõ các chỉ tiêu cần đạt trong năm học, rõ biện pháp thực hiện cụ thể từng nội dung về đảm bảo an toàn về chăm sóc sức khỏe, về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, về thực hiện quản lý nuôi dưỡng.

*b. Tổ chức, bố trí nhân sự thực hiện kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường MN*

**Các nội dung chính cần thực hiện là:**

- Đảm bảo năng lực của từng GV, nhân viên trong nhà trường với từng mảng hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, GV một cách rõ ràng, phù hợp với năng lực chuyên môn và trình độ của cán bộ, GV.

- Huy động mọi nguồn lực để tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ: Phối hợp với bệnh viện để thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; Phối hợp với cơ quan chức năng quản lý an toàn thực phẩm để tư vấn hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho trẻ; Phối hợp với cha mẹ trẻ để huy động nguồn tài chính nhằm đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho trẻ; Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan an ninh nhằm đảm bảo về vấn đề an ninh trật tự nơi trường đóng; Thực hiện triển khai các chương trình hành động

trong nhà trường nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt...; Huy động mọi nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính và thông tin để thực hiện kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; Phối hợp với gia đình và các lực lượng khác trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ: Chủ động đề xuất biện pháp với cấp uỷ và chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình và xã hội nhằm thống nhất quy mô, kế hoạch phát triển nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, các biện pháp GD trẻ em và quan tâm giúp đỡ những trường hợp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ và cộng đồng; thực hiện phòng bệnh, khám sức khoẻ định kì cho trẻ em; Huy động các nguồn lực của cộng đồng chăm lo sự nghiệp GD MN; góp phần xây dựng cơ sở vật chất; xây dựng môi trường GD lành mạnh, an toàn; tạo điều kiện để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và GD trẻ em.

*c. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường MN*

*- Chỉ đạo thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ*

Xây dựng chế độ sinh hoạt hợp lý và thực hiện nghiêm túc sẽ đảm bảo cho sự phát triển cân đối, hài hòa về thể chất và tâm lí của trẻ. Vì thế, chỉ đạo việc thực hiện chế độ sinh hoạt ở từng nhóm là một nhiệm vụ quan trọng của hiệu trưởng trường MN.

Mỗi nhóm lớp phải xây dựng chế độ sinh hoạt phù hợp với đặc điểm của trẻ và tình hình thực tế của trường. Yêu cầu GV phải thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đề ra.

Cán bộ quản lí phải quan tâm, tạo điều kiện để GV thực hiện đầy đủ các nội dung được quy định trong chế độ sinh hoạt. Hiệu trưởng cần có kế hoạch kiểm tra thường xuyên về tình hình thực hiện kế hoạch của GV, kịp thời uốn nắn sai lệch... Chỉ đạo GV kết hợp với gia đình trẻ để thống nhất việc thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày cho trẻ.

*- Chỉ đạo công tác nuôi dưỡng:* Thực hiện chế độ dinh dưỡng theo yêu cầu độ tuổi và tình trạng sức khỏe của trẻ.

Chỉ đạo thực hiện tính khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ phải đảm bảo đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng cần thiết, hợp lý, cân đối... đáp ứng với yêu cầu của Chương trình GD MN.

Chỉ đạo xây dựng thực đơn hàng tuần phù hợp với từng mùa và chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc thực đơn. Thực đơn phải phù hợp với trẻ và đảm bảo chất lượng, số lượng theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm: Các nguồn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, tươi ngon, đảm bảo vệ sinh, có hợp đồng với các chủ hàng, các khâu chế biến đúng quy trình bếp ăn một chiều, lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định. Dụng cụ nấu ăn, chia ăn vệ

sinh, khử trùng sạch sẽ.

Thường xuyên rút kinh nghiệm, cải tiến cách chế biến món ăn cho trẻ...

*- Chỉ đạo việc chăm sóc tốt bữa ăn cho trẻ và cho trẻ uống nước đầy đủ, đặc biệt là mùa hè.*

Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho nhân viên nuôi dưỡng; Xây dựng mạng lưới giám sát công tác nuôi dưỡng trong nhà trường, kết hợp với y tế thường xuyên kiểm tra chất lượng nuôi dưỡng, kịp thời uốn nắn khắc phục thiếu sót.

Quản lí chặt chẽ các khoản thu chi liên quan đến ăn uống của trẻ, thực hiện tài chính công khai, thanh toán công bằng với gia đình.

*- Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ*

Sức khỏe của trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của điều kiện sống, công tác vệ sinh cần được quan tâm đúng mức. Việc thực hiện các chế độ vệ sinh, vệ sinh cá nhân cho trẻ, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh môi trường... cần phải được thực hiện một cách nghiêm túc và có kiểm tra nghiêm ngặt đảm bảo cho trẻ luôn được sống trong môi trường sạch sẽ, ngăn ngừa những tác động bất lợi cho sức khỏe của trẻ.

Sức khỏe tâm lí của trẻ vô cùng quan trọng. Ngày nay, cha mẹ trẻ do nhiều lí do (mải mê công việc, thường xuyên phải đi công tác, gia đình không hạnh phúc...) không quan tâm đúng mức đến sức khỏe tâm lí của trẻ nên số trẻ mắc bệnh tự kỉ, một số biểu hiện của các bệnh tâm lí khác như trầm cảm, hay sợ hãi... ngày càng tăng. Một số gia đình thì quá nuông chiều dẫn đến trẻ có những hành vi không đúng chuẩn mực...

Sức khỏe học đường ngày nay đang là mối quan tâm lo ngại của không chỉ các bậc phụ huynh mà còn là trách nhiệm của các nhà trường. Ngày nay, khi điều kiện về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đặc biệt là ở các thành phố lớn nhưng số trẻ bị cận thị ngày càng tăng. Việc phòng tránh các bệnh học đường cho trẻ vô cùng cần thiết và cần được thực hiện thường xuyên, liên tục đặc biệt là phòng tránh cận thị học đường, cong vẹo cột sống.

*- Chỉ đạo thực hiện phòng tránh dịch bệnh cho trẻ đặc biệt trong điều kiện dịch bệnh covid hiện nay:* Chỉ đạo bộ phận y tế thực hiện tốt việc theo dõi và báo cáo dịch bệnh, xử lí theo đúng quy định nếu có dịch bệnh ở trường, thực hiện chế độ vệ sinh, khử trùng theo kế hoạch y tế học đường. Chỉ đạo bộ phận GV thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ.

Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ: Tổ chức cân, đo định kì, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng trẻ theo đúng quy định. Quản lí lịch tiêm chủng cho 100% số trẻ trong trường. Theo dõi sức khỏe của trẻ sau mỗi lần tiêm chủng. Tuyên truyền hướng dẫn kiến thức chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong các

bạc cha mẹ có con gửi tại trường, kết hợp chặt chẽ với gia đình chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và phòng bệnh theo mùa cho trẻ.

Chỉ đạo chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ bằng nhiều phương pháp tích cực, phù hợp như: Nâng cao tinh thần trách nhiệm cho GV trong quá trình chăm sóc GD trẻ; Quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động; Tổ chức cho GV học tập, nắm vững quy chế bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ và cam kết thực hiện; Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo yêu cầu an toàn, bổ sung sửa chữa kịp thời khi hư hỏng; Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn cho trẻ của GV ở từng nhóm lớp...

Tổ chức tốt giấc ngủ cho trẻ. Trẻ phải được ngủ đủ theo yêu cầu từng độ tuổi, ngủ ngon giấc; nơi ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè; cung cấp đầy đủ đồ dùng phục vụ cho giấc ngủ của trẻ.

Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng cho trẻ như bổ sung các trang thiết bị, quản lý sử dụng hiệu quả các trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- *Chỉ đạo thực hiện các chuyên đề*

Chuyên đề là vấn đề chuyên môn cần đi sâu chỉ đạo trong thời gian nhất định nhằm tạo ra sự chuyển biến chất lượng về vấn đề đó, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV, nhân viên trong nhà trường, nâng cao chất lượng chăm sóc, GD trẻ (Ví dụ: Chuyên đề vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm).

d. *Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ*

Đánh giá là quá trình hình thành những nhận định phán đoán về kết quả của quá trình GD, phân tích thông tin thu được, đối chiếu với mục tiêu, tiêu chuẩn đã đề ra nhằm cải thiện thực trạng và điều chỉnh, nâng cao chất lượng hiệu quả GD trẻ. GV cần thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ nhằm điều chỉnh kế hoạch GD và phương pháp tổ chức các hoạt động GD cho phù hợp.

- *Kiểm tra, đánh giá kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ:*

***Kiểm tra định kỳ sức khỏe trẻ em: hai lần trong một năm học.***

Theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ em: trẻ dưới 24 tháng tuổi, một tháng cân trẻ một lần; trẻ trên 24 tháng tuổi, một quý cân trẻ một lần [1]. Cụ thể: trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi, một quý cân đo vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ một lần. Trẻ từ 37 đến 72 tháng tuổi một quý cân trẻ vào biểu đồ tăng trưởng một lần, 6 tháng đo vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ một lần.

Đánh giá sự phát triển của trẻ em: căn cứ quy định về chuẩn phát triển trẻ em theo độ tuổi do Bộ GD&ĐT ban hành. Trẻ em khuyết tật học hoà nhập được đánh giá sự tiến bộ dựa vào mục tiêu kế hoạch GD cá nhân.

- *Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả nuôi dưỡng,*

*chăm sóc trẻ, bao gồm các nội dung chính là:* Kiểm tra việc khám sức khỏe định kỳ, cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ em; Kiểm tra việc đánh giá sự phát triển của trẻ em: căn cứ quy định về chuẩn phát triển trẻ em theo độ tuổi do Bộ GD&ĐT ban hành; Tổ chức đánh giá GV về việc thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; Kiểm tra, quản lý hồ sơ GV và hồ sơ trẻ MN.

### **2.2.2. Một số kiến nghị trong quản lý hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ 3 - 4 tuổi ở trường mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non hiện nay**

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới và trên tình hình thực tiễn GD MN hiện nay, quản lý hoạt động chăm sóc, GD trẻ MGB ở trường MN cần thực hiện tốt các nội dung sau:

a. *Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV, nhân viên các trường MN về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi và quản lý hoạt động này*

- Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi và đổi mới quản lý công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ cho đội ngũ hiệu trưởng GV, nhân viên nhà trường. Đội ngũ cán bộ quản lý các trường MN phải:

Nắm vững hệ thống các mục tiêu quản lý của lãnh đạo nhà trường đứng đầu là người hiệu trưởng trong đó có mục tiêu quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong giai đoạn mới.

Thấy được vị trí, vai trò của đội ngũ GV, nhân viên đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của bậc học MN, với việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Nâng cao nhận thức về vai trò của GV, nhân viên và công tác chăm sóc, nuôi dưỡng cho đội ngũ GV, nhân viên và các thành viên trong hội đồng GD nhà trường thông qua việc:

Tổ chức tuyên truyền miệng hoặc phát tài liệu có nội dung nói về các quy định của cơ quan quản lý GD các cấp về vị trí, vai trò, chức năng của GV, nhân viên, mục tiêu cấp học, chương trình chăm sóc, GD, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường... trong các cuộc họp hội đồng GD, sinh hoạt tổ chuyên môn ...

Tổ chức các chuyên đề về những nội dung của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng như chuyên đề “*Bé MN với vệ sinh an toàn thực phẩm*”, chuyên đề “*Bé MN với vệ sinh, dinh dưỡng*”, chuyên đề “*Bé khỏe, bé đẹp*”....

b. *Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, GV, nhân viên về các kỹ năng thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi*

- Bồi dưỡng kiến thức môn tâm lý học, sinh lý học lứa tuổi MGB cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên bằng cách:

Lãnh đạo nhà trường mời chuyên gia tâm lý, sinh ở

các trường cao đẳng, trường đại học về tập huấn, bổ sung kiến thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên.

Tổ chức hội thảo trao đổi, giải quyết những tình huống mà thực tiễn công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MGB gặp phải để cùng tìm ra những biện pháp giải quyết phù hợp, hiệu quả cao nhất.

Bên cạnh các loại sách giáo khoa, tài liệu phục vụ hoạt động chuyên môn, lãnh đạo nhà trường mua bổ sung thêm vào thư viện nhà trường các loại sách chuyên khảo về Tâm lý học lứa tuổi, sách nghiệp vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MGB, sách về y tế học đường... để cán bộ quản lý, GV, nhân viên của nhà trường có thể tiếp cận, tìm hiểu một cách dễ dàng nhất.

- Thường xuyên tổ chức học tập những nội dung và phương pháp công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ MGB cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên của nhà trường (đặc biệt là GV trẻ), cụ thể:

Lãnh đạo nhà trường tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV, nhân viên ngay từ đầu năm học sau khi phân công nhiệm vụ, học tập những nội dung và phương pháp công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MGB.

Về nội dung công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi: Rèn luyện phát triển thể chất; Chăm sóc vệ sinh, dinh dưỡng; Chăm sóc sức khỏe tâm lý; Chăm sóc sức khỏe học đường, phòng tránh bệnh tật; Công tác xây dựng kế hoạch và tham mưu; Cập nhật hồ sơ công tác chăm sóc nuôi dưỡng và hồ sơ học sinh; Công tác phối hợp với gia đình trẻ; Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học cho cha mẹ trẻ; Công tác kiểm tra, đánh giá; Tổ chức phối hợp các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường.

- Bồi dưỡng kỹ năng cần thiết về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi cho đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên như: Trên cơ sở lãnh đạo nhà trường và một số cán bộ quản lý, GV, nhân viên được tham gia tập huấn về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức đầu mỗi năm học cần triển khai tập huấn tại trường càng sớm càng tốt. Việc triển khai tập huấn nội dung này cần được trọng tâm là đội ngũ GVCN lớp và nhân viên tổ dinh dưỡng. Các kỹ năng cụ thể cần tập trung tập huấn: Kỹ năng tìm hiểu đặc điểm tâm, sinh lý trẻ; Kỹ năng xây dựng kế hoạch công tác chăm sóc, nuôi dưỡng; Kỹ năng tổ chức các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh; Kỹ năng tổ chức khám sức khỏe, cân, đo, vào biểu đồ tăng trưởng; Kỹ năng phối hợp với các lực lượng GD khác; Kỹ năng đánh giá kết quả chăm sóc nuôi dưỡng...

- Chỉ đạo đội ngũ GV chủ nhiệm lớp tăng cường hình thành và phát triển các kỹ năng theo nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng cho trẻ.

*c. Tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi*

Các công việc cụ thể của người hiệu trưởng trong kiểm tra, đánh giá hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ MGB ở các trường MN:

- Nội dung hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trong các trường MN khá đa dạng, phong phú. Tùy theo từng tình hình cụ thể của mỗi trường, của mỗi giai đoạn, hiệu trưởng xác định những mặt hoạt động trọng tâm để tiến hành kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra cho cả năm học, từng học kì và từng đợt. Trong công tác kiểm tra cần đạt các yêu cầu sau:

Việc kiểm tra phải có kế hoạch cụ thể, kế hoạch kiểm tra phải nêu được mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra và thời gian tiến hành, kế hoạch kiểm tra và thời gian tiến hành, kế hoạch kiểm tra định kì cần công bố công khai để mọi người thực hiện việc theo dõi kết quả.

Phải đảm bảo tính khách quan, chính xác trong kiểm tra.

Phải có chuẩn đánh giá thích hợp với từng nội dung kiểm tra.

Phải đảm bảo tính dân chủ, công khai trong kiểm tra.

Phải đảm bảo tính linh hoạt đồng bộ và tính liên tục hệ thống.

Kiểm tra phải dẫn đến tác động điều chỉnh hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường.

- Về nội dung kiểm tra, kiểm tra đầy đủ tất cả các nội dung của hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động: tổ chức hoạt động ăn, hoạt động ngủ, hoạt động lao động, hoạt động chơi, hoạt động vệ sinh, kiểm tra kỹ năng của trẻ trên các hoạt động và các tình huống sự phạm.

Những quy định của trường về cách đánh giá cho điểm được bàn bạc công khai, dân chủ.

Kiểm tra việc thực hiện chế độ hồ sơ, sổ sách của GV, nhân viên và của trẻ.

Kiểm tra việc đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng của trẻ theo lịch cân, đo, khám sức khỏe định kì, kiểm tra việc đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ vào cuối giai đoạn, cuối năm.

- Một trong những khâu quan trọng làm tăng hiệu quả của công tác kiểm tra là trao đổi, góp ý với GV, nhân viên. Sau kiểm tra, ngoài việc nêu lên những ưu, khuyết điểm cần chú ý bồi dưỡng cho GV, nhân viên có thêm những nhận thức đúng, những hiểu biết mới và quan trọng hơn là chỉ ra được biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục thiếu sót. Việc góp ý phải rõ ràng, chính xác, cụ thể thiết thực, sát đối tượng, có cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý vững chắc. Tránh góp ý một cách chung chung, theo cảm tính. Cuối cùng, phải xác định được thời gian cho đối tượng được sửa chữa khuyết điểm, thiếu sót và thời gian phúc tra việc sửa chữa.

*d. Thúc đẩy sự liên kết giữa các lực lượng tham gia vào quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3-4 tuổi*

- Phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với ban giám hiệu nhà trường. Lãnh đạo nhà trường xây dựng cơ chế phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với ban giám hiệu nhà trường ngay từ đầu năm học. Phân công các thành viên trong ban giám hiệu phụ trách từng mảng công việc và yêu cầu các GV chủ nhiệm lớp báo cáo các nội dung hoạt động của lớp với từng thành viên ban giám hiệu theo đặc thù công việc họ được phân công.

- Phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với các nhân viên y tế, dinh dưỡng: Cần thống nhất việc phối hợp với các biện pháp cụ thể như sau:

Thống nhất các yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng đối với từng đối tượng trẻ nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tốt nhất.

Nhân viên theo dõi thường xuyên, nắm bắt tình hình sức khỏe, ăn, ngủ của trẻ qua GV và thông báo cho GV biết việc chế biến món ăn, khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ.

- GV phối hợp với đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, các ngày kỉ niệm...

- Phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với ban đại diện Hội cha mẹ học sinh của lớp.

- Phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với chính quyền và các đoàn thể địa phương.

- Phối hợp giữa nhân viên y tế với các đơn vị y tế đóng trên địa bàn.

- Phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp.

### 3. Kết luận

Quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi là những tác động có mục đích của hiệu trưởng trường MN tới hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, thực hiện mục tiêu GD toàn diện trẻ 3 - 4 tuổi, giúp trẻ phát triển tốt nhất về thể lực, sức khỏe. Đồng thời đảm bảo an toàn cho trẻ, tạo sự tin tưởng của xã hội, cha mẹ học sinh về nhà trường MN, giúp hiệu trưởng huy động được các nguồn lực thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi một cách hiệu quả. Để quản lý tốt hoạt động này, việc nghiên cứu, tìm hiểu những đặc điểm cơ bản của nhóm tuổi 3 - 4 tuổi, nội dung hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 3 - 4 tuổi và những yếu tố tác động tới hoạt động này là rất cần thiết trong bối cảnh đổi mới GD nói chung và đổi mới GD MN hiện nay ở nước ta nói riêng.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, Điều lệ trường mầm non.*
- [2] Đào Thanh Âm (chủ biên) - Trịnh Dân - Nguyễn Thị Hòa - Đinh Văn Vang, (1997), *Giáo dục học mầm non, Tập 1,2,3*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (2013), Nghị quyết 29-NQ/TW về *Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết, (2005), *Giáo dục mầm non - những vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

## MANAGEMENT OF CARING AND NURTURING ACTIVITY FOR CHILDREN AGED 3 - 4 YEARS OLD IN PRESCHOOLS IN THE CURRENT CONTEXT

### Nguyen Thi Nhung

National College for Education  
387 Hoang Quoc Viet, Cau Giay,  
Hanoi, Vietnam  
Email: nhungbg1980@gmail.com

**ABSTRACT:** *The article clarifies the basic theoretical issues of managing caring and nurturing activities for 3 - 4 years old children in preschools in the current context of educational innovation, including: Relevant concepts and content of taking care and nurturing children aged 3 - 4 years old and its management, as well as factors affecting the management of this activity in the current context.*

**KEYWORDS:** *Caring and nurturing preschool children, preschool children, childcare and nurturing management in preschool.*